TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 298/2017/ HNGĐ-ST
Ngày: 31-8-2017
V/v: Tranh chấp ly hôn giữa
anh L với chị T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Thế Minh

-Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Kim Linh;

2. Bà Võ Thị Lan.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Mộng Thu- thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: không tham gia phiên tòa

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2017/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/ 2017/ QĐXXST- HNGĐ ngày 09/8/2017 giữa các đương sự :

1. Nguyên đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Tổ 13, khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt);

2. Bị đơn : Chị Lý Thu T, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Tổ 13, khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện nay: Tổ 10, khóm Long An B, phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của anh Trần Văn L đề ngày 28/6/2017 và bản tự khai của chị Lý Thu T ngày 07/8/1017, biên bản hòa giải ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu thể hiện như sau:

Về hôn nhân: Anh Trần Văn L với chị Lý Thu T do hai người tự tìm hiểu, yêu thương nhau trước được cha mẹ hai bên đồng ý, anh chị đã tiến hành tổ chức lễ cưới vào năm 2012. Sau đó anh chị có đi đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Thạnh, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 111/2012 ngày 24/10/2012. Cuộc sống vợ chồng có hạnh phúc, đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không phù hợp, bất đồng về quan điểm sống, nên cuộc sống không còn hạnh phúc như mong đợi mà thường cãi vã nhau nên anh chị không còn sống chung với nhau khoản 03 tháng nay, từ khi không còn sống chung với nhau đến nay anh chị không tự hàn gắn lại được với nhau. Nay anh L với chị T đều cho rằng tình cảm vợ chồng không còn vì vậy, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn nhau.

Về con chung: Trong thời gian sống chung anh L với chị T có với nhau được một đứa con chung tên Trần Khả V, sinh ngày 14/9/2013 hiện đang sống với chị T, khi ly hôn anh L và chị T đều yêu cầu được nuôi con, cả hai người nếu được quyền nuôi con thì đều không yêu cầu bên kia phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ chung: Anh L với chị T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ vụ án được công bố thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử (sau đây gọi HĐXX) xét thấy:

[1]Vê áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án "tranh chấp ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]. Về áp dụng pháp luật nội dung: Sự kiện pháp lý xảy ra, theo đơn khởi kiện ngày 28/6/2017 của anh L xin ly hôn với chị T vì vậy cần áp dụng luật hôn nhân gia đình năm 2014 để giải quyết vụ án.

Về nội dung:

[3]. Về hôn nhân: Anh Trần Văn L với chị Lý Thu T đều thống nhất trình bày: Do hai người tự tìm hiểu, yêu thương nhau trước được cha mẹ hai bên đồng ý,

anh chị đã tiến hành tổ chức lễ cưới vào năm 2012. Sau đó anh chị có đi đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Thạnh, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 111/2012 ngày 24/10/2012. Cuộc sống vợ chồng có hạnh phúc, đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không phù hợp, bất đồng về quan điểm sống, nên cuộc sống không còn hạnh phúc như mong đợi mà thường cãi vã nhau nên anh chị không còn sống chung với nhau khoản 03 tháng nay, từ khi không còn sống chung với nhau đến nay anh chị không tự hàn gắn lại được với nhau. Nay anh L với chị T đều cho rằng tình cảm vợ chồng không còn vì vậy, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn nhau. Từ trình bày trên cho thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay anh L với chị T đã thống nhất thuận tình ly hôn nhau. Xét thấy sự thuận tình ly hôn của anh L và chị T là phù hợp với pháp luật, được HĐXX công nhận.

[4]. Về con chung: Trong thời gian sống chung anh L với chị T có với nhau được một đứa con chung tên Trần Khả V, sinh ngày 14/9/2013 hiện đang sống với chị T, nay anh L và chị T đều yêu cầu được nuôi con. Xét thấy cháu V hiện cũng còn nhỏ chưa được 48 tháng tuổi, kể từ khi hai người không còn sống chung với nhau đến nay thì cháu V sống với chị T và hiện tại cuộc sống của cháu V đang ổn định, cháu V phát triển tốt. Hiện tại thì giữa anh L với chị T đều đưa ra chứng cứ là mình có đủ điều kiện để nuôi con như: Chị T đang làm kế toán cho công ty trách nhiệm hữu hạn kế toán Đồng Hành mỗi tháng thu nhập 4.000.000 đ. Anh L thì đang quản lý cơ sở hàn tiện gia công do cha mẹ anh đứng tên mỗi tháng thu nhập khoản 30.000.000 đ đến 50.000.000 đ. Như vậy cả hai người đều cùng có đủ điều kiện để nuôi con, nhưng do chị T đã đang nuôi con ổn định do đó, HĐXX nghĩ nên giao cháu V cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.“ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; anh L có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng sấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”;

Việc chị T tự nguyện nuôi con mà không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con là phù hợp được HĐXX công nhận.

[5]. Về tài sản và nợ chung: Anh L với chị T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6]Về án phí: Anh Trần Văn L là nguyên đơn, theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại điểm a khoản 5 Điều 27 nghị Quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án thì anh L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, anh L được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0012335 ngày 04/7/2017 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28 Điều 35, Khoản 4 Ñieàu 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 nghị Quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn L với chị Lý Thu T.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Khả V, sinh ngày 14/9/2013 cho chị Lý Thu T được tiếp tục nuôi dưỡng. Công nhận sự tự nguyện nuôi con của chị Lý Thu T mà không yêu cầu anh Trần Văn L cấp dưỡng nuôi con.“ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; anh L có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng sấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

3. Về tài sản và nợ chung: không có.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Trần văn L phải chịu 300.000 đồng, anh L được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0012335 ngày 04/7/2017 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TA tỉnh An Giang;
-VKSND tỉnh An Giang;
-VKSND thị xã Tân Châu;
-THA thị xã Tân Châu;
-UBND phường Long Thạnh
- Các đương sự;
- Lưu: Văn phòng; hồ sơ.

Ngô Thế Minh